

**NGHỊ QUYẾT
CỦA BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ THÀNH PHỐ
Về nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ diện Ban Thường vụ Thành ủy
quản lý đủ phẩm chất, năng lực, uy tín, ngang tầm nhiệm vụ
đến năm 2030 và những năm tiếp theo**

I. TÌNH HÌNH ĐỘI NGŨ CÁN BỘ VÀ CÔNG TÁC CÁN BỘ

Trong những năm qua, đội ngũ cán bộ diện Ban Thường vụ Thành ủy quản lý có bước trưởng thành, phát triển. Số lượng, chất lượng cán bộ cơ bản đảm bảo; đội ngũ cán bộ có bản lĩnh chính trị vững vàng, đạo đức tốt, lối sống giản dị, gương mẫu, có ý thức tổ chức kỷ luật; năng lực lãnh đạo, quản lý, điều hành, từng bước nâng lên, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ, góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ công tác xây dựng Đảng, phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh của thành phố.

Công tác cán bộ cơ bản bám sát các quan điểm, nguyên tắc của Đảng, các chủ trương, chỉ thị, kết luận của Trung ương, của tỉnh; kịp thời cụ thể hóa thành các nghị quyết, kết luận, quy định, quy chế và tổ chức thực hiện có hiệu quả các khâu công tác cán bộ. Quy trình công tác cán bộ ngày càng chặt chẽ, đồng bộ, công khai, minh bạch và dân chủ hơn. Công tác đánh giá cán bộ nhiều chiều từng bước gắn với kết quả công tác, so sánh với chức danh tương đương. Công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ đã gắn với chức danh, với quy hoạch và sử dụng cán bộ. Công tác kiểm tra, giám sát, bảo vệ chính trị nội bộ được quan tâm thực hiện, có hiệu quả hơn.

Tuy vậy, đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý của Thành phố chưa thực sự hợp lý về cơ cấu giữa các ngành nghề, lĩnh vực; thiếu cán bộ giỏi, chuyên sâu trên một số lĩnh vực trọng tâm của Thành phố; thiếu sự liên thông giữa các cấp, các ngành; tỷ lệ cán bộ trẻ, cán bộ nữ chưa đạt mục tiêu đề ra. Năng lực lãnh đạo, quản lý của đội ngũ cán bộ chưa đồng đều, có mặt còn hạn chế; một số ít cán bộ chưa phát huy hết khả năng, thiếu tâm huyết, trách nhiệm với công việc, chưa thực sự yên tâm công tác; thời gian giữ chức vụ ở một vị trí quá dài, nên có biểu hiện trì trệ trong công việc.

Công tác đánh giá cán bộ có lúc, có nơi còn hình thức, chưa có các hệ thống tiêu chí cụ thể để đánh giá đúng phẩm chất, năng lực, uy tín của cán bộ. Quy hoạch cán bộ chưa đáp ứng yêu cầu, còn dàn trải, tính khả thi chưa cao. Công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ chưa gắn với quy hoạch, với nhu cầu của địa phương, đơn vị, chưa có chiến lược đào tạo cán bộ lâu dài. Công tác luân chuyển cán bộ chưa có bước đột phá, chỉ mới đáp ứng được yêu cầu cần thiết, cấp bách. Việc bổ nhiệm, bố trí cán bộ lãnh đạo, quản lý chưa có nhiều đổi mới, nhất là việc bổ nhiệm có tính cạnh tranh;

một số chức danh cán bộ được sắp xếp, bố trí chưa phù hợp với năng lực, sở trường công tác. Môi trường làm việc, chế độ chính sách chậm được đổi mới, chưa thực sự tạo động lực để cán bộ toàn tâm, toàn ý với công việc. Sự quan tâm lãnh đạo xây dựng đội ngũ cán bộ làm công tác tổ chức, cán bộ chưa đúng mức.

II. MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Xây dựng đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý thành phố có số lượng, chất lượng đảm bảo, cơ cấu hợp lý; có bản lĩnh chính trị vững vàng; đạo đức, lối sống trong sáng; có trình độ chuyên môn, nghiệp vụ tốt, có năng lực thực tiễn, tác phong làm việc khoa học, dân chủ, trách nhiệm, tận tụy, tâm huyết với công việc, năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám đề xuất, dám làm, dám chịu trách nhiệm, ngang tầm nhiệm vụ trong giai đoạn mới.

2. Một số chỉ tiêu cụ thể

2.1. Đến đầu nhiệm kỳ 2025 - 2030

- Cán bộ cấp thành phố:

(1) 45% cán bộ có trình độ chuyên môn sau đại học; cán bộ dưới 40 tuổi phải tốt nghiệp đại học hệ chính quy.

(2) Phân đầu số cán bộ luân chuyển trong nhiệm kỳ 15-20 người.

(3) 100% cán bộ có trình độ lý luận chính trị đạt chuẩn.

(4) 100% cán bộ có chứng chỉ quản lý nhà nước ngạch chuyên viên chính; 100% cán bộ ứng dụng công nghệ thông tin có hiệu quả vào quản lý, điều hành.

(5) Phân đầu có trên 10% ủy viên ban thường vụ dưới 40 tuổi.

(6) Phân đầu tỷ lệ cán bộ nữ trong cấp ủy từ 18% trở lên; Ban Thường vụ Thành ủy có 1-2 cán bộ nữ; trên 45% phòng, ban, ngành, đoàn thể có cán bộ lãnh đạo quản lý là nữ; tỷ lệ nữ đại biểu Hội đồng nhân dân đạt trên 30%.

(7) Cán bộ dưới 40 tuổi ở một số lĩnh vực cần thiết có khả năng giao tiếp được với người nước ngoài bằng Tiếng Anh hoặc một ngoại ngữ thông dụng khác.

- Cán bộ cấp phường, xã:

(1) 100% cán bộ có trình độ chuyên môn đại học trở lên; cán bộ dưới 40 tuổi cơ bản tốt nghiệp đại học hệ chính quy.

(2) 100% cán bộ có trình độ lý luận chính trị đạt chuẩn.

(3) 100% cán bộ ứng dụng công nghệ thông tin có hiệu quả vào quản lý, điều hành. .

(4) Tỷ lệ cán bộ nữ trong cấp ủy từ 18% trở lên; phân đầu ban thường vụ cấp ủy có cán bộ nữ; tỷ lệ nữ đại biểu Hội đồng nhân dân đạt trên 30%.

(5) Tỷ lệ cán bộ dưới 40 tuổi trong cấp ủy từ 20% trở lên.

(6) Có trên 8% ủy viên ban thường vụ cấp ủy dưới 40 tuổi.

2.2 Đến đầu nhiệm kỳ 2030-2035

- Cán bộ cấp Thành phố

(1) 55% cán bộ có trình độ chuyên môn sau đại học; cán bộ dưới 40 tuổi phải tốt nghiệp đại học hệ chính quy.

(2) Phần đầu số cán bộ luân chuyển trong nhiệm kỳ 15-20 người.

(3) 100% cán bộ có trình độ lý luận chính trị đạt chuẩn.

(4) 100% cán bộ có chứng chỉ quản lý nhà nước ngạch chuyên viên chính; 100% cán bộ ứng dụng công nghệ thông tin vào quản lý, điều hành.

(5) Phần đầu có trên 20% ủy viên Ban Thường vụ dưới 40 tuổi.

(6) Phần đầu tỷ lệ cán bộ nữ trong cấp ủy từ 20% trở lên; Ban Thường vụ Thành ủy có 1 đến 2 cán bộ nữ; có cán bộ nữ trong thường trực Thành ủy hoặc thường trực Hội đồng nhân dân, lãnh đạo Ủy ban nhân dân; phần đầu trên 50% phòng, ban, ngành, đoàn thể có cán bộ lãnh đạo quản lý là nữ; phần đầu tỷ lệ nữ đại biểu Hội đồng nhân dân trên 35%.

(7) Cán bộ dưới 40 tuổi ở một số lĩnh vực cần thiết có khả năng giao tiếp với người nước ngoài bằng Tiếng Anh hoặc một ngoại ngữ thông dụng khác.

- Cán bộ cấp phường, xã:

(1) 100% cán bộ có trình độ chuyên môn đại học trở lên; cán bộ dưới 40 tuổi phải tốt nghiệp đại học hệ chính quy.

(2) 100% cán bộ có trình độ lý luận chính trị đạt chuẩn.

(3) 100% cán bộ ứng dụng công nghệ thông tin có hiệu quả vào quản lý, điều hành.

(4) Cán bộ chủ chốt (*bí thư, phó bí thư, chủ tịch hội đồng nhân dân, ủy ban nhân dân*) cơ bản tốt nghiệp đại học chính quy.

(5) Tỷ lệ cán bộ nữ trong cấp ủy từ 25% trở lên; phần đầu ban thường vụ có cán bộ nữ; phần đầu tỷ lệ nữ đại biểu Hội đồng nhân dân đạt 35% trở lên.

(6) Tỷ lệ cán bộ dưới 40 tuổi trong cấp ủy từ 25% trở lên; có trên 10% cán bộ lãnh đạo chủ chốt và ủy viên ban thường vụ cấp ủy dưới 40 tuổi.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Nhiệm vụ trọng tâm, đột phá

1.1 Nhiệm vụ trọng tâm

(1) Tiếp tục xây dựng, bổ sung, hoàn thiện các quy chế, quy định về công tác tổ chức, cán bộ; đổi mới mạnh mẽ, toàn diện, đồng bộ, hiệu quả tất cả các khâu công tác cán bộ; siết chặt kỷ luật, kỷ cương đi đôi với tạo cơ chế, môi trường, điều kiện để khuyến khích đổi mới, sáng tạo phục vụ phát triển và bảo vệ cán bộ dám nghĩ, dám làm vì lợi ích chung.

(2) Tập trung sắp xếp lại đội ngũ cán bộ theo hướng tinh gọn, đảm bảo số lượng, cơ cấu hợp lý giữa các chức danh, ngạch, bậc công chức trong từng cơ quan đơn vị; khắc phục tình trạng vừa thừa, vừa thiếu cán bộ.

1.2. Nhiệm vụ đột phá

(1) Đổi mới công tác đánh giá cán bộ theo hướng xuyên suốt, liên tục, đa chiều, theo tiêu chí, bằng sản phẩm, thông qua khảo sát, công khai kết quả và so sánh với chức danh tương đương.

(2) Chú trọng công tác luân chuyển, điều động, bổ nhiệm cán bộ, tạo điều kiện đào tạo cán bộ, làm mới cán bộ, chống cục bộ địa phương; tạo động lực cho cán bộ rèn luyện, phấn đấu; đồng thời tạo điều kiện cho cán bộ kế cận phát triển.

(3) Đổi mới và hoàn thiện cơ chế, chính sách cán bộ; tạo môi trường thuận lợi để cán bộ an tâm công tác, tận tâm với công việc, phát huy phẩm chất, năng lực, sở trường.

2. Nhiệm vụ, giải pháp cụ thể

2.1. Tăng cường giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống cho cán bộ; khuyến khích và bảo vệ cán bộ năng động, sáng tạo vì lợi ích chung

Quán triệt đầy đủ, nghiêm túc, kịp thời những nội dung cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Trung ương, của tỉnh, phù hợp với tình hình thực tiễn. Thực hiện nghiêm quy định chế độ học tập, bồi dưỡng lý luận chính trị và cập nhật kiến thức mới cho cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Thành ủy quản lý và cán bộ trong quy hoạch.

Chú trọng nội dung xây dựng Đảng về đạo đức, giáo dục truyền thống lịch sử, văn hóa của quê hương, đất nước. Kết hợp đào tạo, rèn luyện trong thực tiễn với học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh gắn với trách nhiệm nêu gương của cán bộ.

Xử lý nghiêm những cá nhân vi phạm chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống và có các biểu hiện tiêu cực khác.

Cụ thể hóa thành quy định, cơ chế cụ thể và thực hiện có hiệu quả Kết luận 14-KL/TW ngày 22/9/2021 của Bộ Chính trị về chủ trương khuyến khích và bảo vệ cán bộ năng động, sáng tạo, vì lợi ích chung. Tạo điều kiện để cán bộ dám nghĩ, dám đề xuất, dám làm, dám đổi mới, đột phá và dám chịu trách nhiệm.

2.2. Đổi mới, nâng cao chất lượng các khâu trong công tác cán bộ

2.2.1. Thực hiện nghiêm túc công tác đánh giá cán bộ

Đổi mới nhận thức của cấp ủy đảng và các tổ chức trong hệ thống chính trị về quan điểm, phương pháp, quy trình đánh giá cán bộ, theo hướng: xuyên suốt, liên tục, đa chiều, theo tiêu chí, bằng sản phẩm, thông qua khảo sát, công khai kết quả và so sánh với chức danh tương đương; bảo đảm đánh giá công khai, minh bạch, trung thực, khách quan, toàn diện; lấy hiệu quả hoàn thành nhiệm vụ làm thước đo chủ yếu.

Tiếp tục rà soát, sửa đổi, bổ sung quy định về tiêu chuẩn chức danh, tiêu chí đánh giá cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Thành ủy quản lý; quy định về đánh giá hằng tháng đối với cán bộ, công chức, viên chức, lao động hợp đồng trong hệ thống chính trị thành phố. Tiến hành đánh giá cán bộ theo định kỳ hằng tháng, hằng năm; đánh giá cán bộ trước khi hết nhiệm kỳ; đánh giá cán bộ trước khi bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử, quy hoạch, điều động luân chuyển. Tập thể và người đứng đầu cấp ủy, cơ quan, đơn vị phải chịu trách nhiệm về kết quả đánh giá cán bộ... Thực hiện nghiêm túc việc lấy phiếu tín nhiệm cán bộ theo quy định.

2.2.2. Nâng cao chất lượng công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ

Tập trung nâng cao chất lượng, hiệu quả, tính khả thi và thực hiện nghiêm túc quy hoạch cán bộ. Hằng năm, trên cơ sở quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý, thực trạng đội ngũ cán bộ hiện có và yêu cầu cán bộ trong từng thời kỳ, cấp ủy đảng các cấp chủ động rà soát, đánh giá, điều chỉnh, bổ sung quy hoạch cán bộ; kiên quyết đưa ra khỏi quy hoạch những trường hợp vi phạm kỷ luật, làm việc không hiệu quả. Chú ý phát hiện, bồi dưỡng, tạo nguồn cán bộ trẻ, cán bộ nữ, cán bộ là người có đạo, cán bộ có thành tích vượt trội trong công tác, trong các phong trào thi đua, cán bộ thuộc các cơ quan trung ương đóng trên địa bàn để đưa vào quy hoạch dự nguồn cho đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý.

Coi trọng công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, nhất là cán bộ trong quy hoạch. Hằng năm xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ phù hợp với nhu cầu thành phố; ưu tiên cử đi đào tạo, bồi dưỡng cán bộ thuộc các lĩnh vực còn thiếu và yếu. Tổ chức bồi dưỡng, tập huấn cho đội ngũ cán bộ trên các mặt chính trị, tư tưởng, chuyên môn nghiệp vụ, lý luận chính trị, nhất là các kỹ năng công tác nhằm nâng cao kiến thức, trình độ năng lực để đáp ứng yêu cầu công việc được giao. Phối hợp đào tạo, bồi dưỡng các chuyên đề về quản lý chính quyền đô thị, kỹ năng lãnh đạo cho cán bộ. Tạo điều kiện cho cán bộ đi tham quan học tập kinh nghiệm.

2.2.3. Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác bổ nhiệm, luân chuyển, giới thiệu, sắp xếp, bố trí, sử dụng cán bộ

Thực hiện nghiêm túc công tác bố trí, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp theo đúng quy trình. Cán bộ được giới thiệu ứng cử, bổ nhiệm vào các chức danh diện Ban Thường vụ Thành ủy quản lý phải có chương trình hành động cụ thể và cam kết thực hiện. Tiến hành thí điểm thi tuyển lãnh đạo đối với một số vị trí trưởng, phó phòng, ban thành phố, phấn đấu từ năm 2025 trở thành nền nếp.

Tiếp tục thực hiện tốt hơn việc luân chuyển cán bộ giữa các phòng, ban, ngành thành phố, phường xã, lĩnh vực trọng yếu; mạnh dạn việc đưa một số cán bộ trẻ cấp Thành phố về công tác tại phường, xã để đào tạo, bồi dưỡng, rèn luyện, thử thách; tăng cường luân chuyển cán bộ lãnh đạo, quản lý từ địa phương này sang địa phương khác. Ưu tiên giới thiệu cán bộ tham gia Ban Thường vụ Thành ủy, trưởng, phó các phòng, ban thành phố đã được luân chuyển, kinh qua lãnh đạo chủ chốt ở cơ sở. Thời gian luân chuyển công tác của cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Thành ủy quản lý phải đảm bảo tối thiểu 02 năm (24 tháng), tối đa không quá 05 năm (*trường hợp đặc biệt do Ban Thường vụ Thành ủy xem xét, quyết định*).

Thực hiện nghiêm túc, kiên quyết việc điều động, luân chuyển vị trí công tác đối với cán bộ cấp trưởng (*ban, ngành, địa phương, đơn vị*) đã giữ một chức vụ quá 02 nhiệm kỳ (*liên tục từ 8 năm trở lên*); khuyến khích thực hiện đối với cấp phó.

Triển khai thực hiện nghiêm túc Quy định số 41-QĐ/TW ngày 3/11/2021 của Bộ Chính trị về việc miễn nhiệm, từ chức đối với cán bộ. Đồng thời, kiên quyết thay thế, điều chuyển, bố trí công tác khác, hoặc cho thôi việc đối với trường hợp cán bộ thiếu tinh thần trách nhiệm trong thực hiện nhiệm vụ; hiệu quả công tác thấp, cục bộ, bè phái, gây mất đoàn kết nội bộ, đê vỡ (chồng), con tham gia những việc ảnh hưởng đến trách nhiệm của bản thân.

2.2.4. Đổi mới, hoàn thiện chính sách cán bộ

Ban hành cơ chế, chính sách bảo đảm đủ mạnh, hấp dẫn để thu hút cán bộ khoa học, kỹ thuật có trình độ chuyên môn cao, sinh viên giỏi về làm việc tại thành phố; chính sách đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức học tập nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ; chính sách hỗ trợ cán bộ luân chuyển; điều kiện làm việc, chế độ chính sách đối với cán bộ có nguyện vọng nghỉ công tác về trước tuổi, không đủ đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ mới.

Quan tâm công tác thi đua khen thưởng đảm bảo thực chất, đúng thành tích, đúng đối tượng; thực hiện tốt quy định nâng ngạch, nâng lương trước thời hạn, tổ chức gặp mặt và tặng quà cho cán bộ trước khi nghỉ hưu.

2.3. Củng cố, kiện toàn, nâng cao chất lượng cơ quan và cán bộ tham mưu về công tác tổ chức, cán bộ

Quan tâm kiện toàn tổ chức bộ máy các cơ quan tham mưu về tổ chức, cán bộ tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Đẩy mạnh cải cách hành chính, áp dụng công nghệ thông tin, tăng cường trang thiết bị kỹ thuật trong quản lý, điều hành về công tác tổ chức, cán bộ.

Xây dựng đội ngũ cán bộ làm công tác tổ chức, cán bộ thật sự công tâm, trong sáng, tinh thông về chuyên môn, nghiệp vụ, cũng như khả năng tham mưu về công tác cán bộ; đặc biệt coi trọng lựa chọn, bố trí đúng người đứng đầu cơ quan tổ chức cán bộ và người trực tiếp tham mưu về công tác tổ chức - cán bộ.

Phối hợp chặt chẽ, hiệu quả giữa các cơ quan tham mưu của Đảng với chính quyền, tạo sự liên thông, đồng bộ trong công tác tổ chức, cán bộ.

2.4. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát và kiểm soát chặt chẽ quyền lực trong công tác cán bộ

Kiểm tra, giám sát, kiểm soát chặt chẽ các khâu trong công tác cán bộ, nhất là quy hoạch, luân chuyển, bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử theo định kỳ, đột xuất, theo chuyên đề, chuyên ngành; của cấp trên đối với cấp dưới; cấp dưới giám sát cấp trên về công tác tổ chức, cán bộ. Coi trọng cảnh báo, phòng ngừa, xử lý sai phạm và thẩm tra, xác minh, làm rõ thông tin, dư luận liên quan đến cán bộ.

Cụ thể hóa các chủ trương, nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Trung ương, của tỉnh về công tác tổ chức, cán bộ theo nguyên tắc bảo đảm đồng bộ, liên thông và phù hợp với thực tiễn; siết chặt kỷ luật, kỷ cương đi đôi với tạo môi trường, cơ chế thúc đẩy đổi mới, sáng tạo. Mở rộng, phát huy dân chủ; công khai, minh bạch và đề cao trách nhiệm giải trình, tăng cường cơ chế chất vấn, phản biện trong công tác cán bộ.

Xử lý kịp thời, nghiêm minh tổ chức, cá nhân vi phạm kỷ luật của Đảng, pháp luật của Nhà nước; lạm dụng, lợi dụng chức vụ, quyền hạn để thực hiện các hành vi sai trái trong công tác tổ chức, cán bộ hoặc tiếp tay cho chạy chức, chạy quyền. Kiên quyết hủy bỏ, thu hồi các quyết định không đúng về công tác cán bộ, xử lý nghiêm những tổ chức, cá nhân sai phạm.

Tăng cường công tác bảo vệ chính trị nội bộ; nắm chắc lịch sử chính trị và tập trung vào vấn đề chính trị hiện nay. Không xem xét quy hoạch, bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử khi chưa có kết luận về tiêu chuẩn chính trị của cấp có thẩm quyền.

2.5. Phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và Nhân dân để xây dựng đội ngũ cán bộ

Cụ thể hóa và tổ chức thực hiện hiệu quả các quy định của Bộ Chính trị, Ban Bí thư và Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc giám sát, phản biện của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và Nhân dân về cán bộ và công tác cán bộ. Thực hiện có hiệu quả cơ chế dân biết, dân bàn, dân làm, dân giám sát trong công tác cán bộ, xây dựng và quản lý đội ngũ cán bộ.

Tạo điều kiện để Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội và Nhân dân giám sát cán bộ và công tác cán bộ trên cơ sở công khai, minh bạch tiêu chuẩn, quy trình, thủ tục và hồ sơ nhân sự. Xử lý kịp thời, hiệu quả thông tin phản ánh từ các tổ chức, cá nhân góp phần đấu tranh ngăn chặn đẩy lùi những biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Thường vụ Thành ủy xây dựng kế hoạch, tổ chức quán triệt, phổ biến Nghị quyết và kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết, xác định rõ những việc cần làm ngay, những việc làm thường xuyên và theo lộ trình; phân công trách nhiệm cụ thể gắn với kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Nghị quyết.

3. Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân thành phố chỉ đạo các phòng, ban chức năng nghiên cứu, cụ thể hoá các nội dung Nghị quyết, xây dựng kế hoạch, chương trình hành động hằng năm, từng giai đoạn, ban hành các cơ chế, chính sách để Nghị quyết được thực hiện hiệu quả.

4. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội thành phố, đảng ủy, chi ủy cơ sở tổ chức quán triệt nghị quyết và xây dựng chương trình (kế hoạch) triển khai thực hiện nghị quyết nghiêm túc, hiệu quả, hằng năm tổ chức sơ kết và báo cáo Ban Thường vụ Thành ủy (qua Ban Tổ chức) về kết quả thực hiện.

5. Ban Tổ chức Thành ủy chủ trì, phối hợp với các ban Đảng, Ủy ban Kiểm tra, Văn phòng Thành ủy, các cơ quan, đơn vị liên quan theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Nghị quyết, định kỳ báo cáo Ban Thường vụ Thành ủy, Ban Chấp hành Đảng bộ Thành phố.

Nghị quyết này phổ biến đến chi bộ.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy (B/c);
- Các ban, UBKT, VP Tỉnh ủy;
- Thường trực Thành ủy;
- TT HĐND, lãnh đạo UBND TP;
- Các ban, UBKT, VP Thành ủy, Trung tâm Chính trị;
- Ủy ban MTTQ, các đoàn thể TP;
- Ủy viên BCH Đảng bộ TP;
- Đảng ủy, chi ủy cơ sở;
- Lưu.

**T/M THÀNH ỦY
BÍ THƯ**

Dương Tất Thắng